TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HNGĐ - ST
Ngày 19 - 3 - 2025
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đỗ Quỳnh.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hoàng Văn Yên;
2. Ông Nguyễn Ngọc Minh.
Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Hùng, Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Cẩm Tú.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Yên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 280/2024/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2024 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Tr, thị trấn YM, huyện YM, tỉnh HY; Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: **Anh Hà Văn Th,** sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn ST, xã MS, huyện LY, tỉnh YB; Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02 tháng 12 năm 2024 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Th đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại UBND xã Mai Sơn, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái năm 2019. Quá trình chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng

quan điểm sống vợ chồng thường xuyên cãi nhau, anh Th có hành vị bạo lực gia đình, đến 2021 anh Th bị tòa án xét xử phạm tội về ma túy hiện đang chấp hành án hình phạt tù tại trại giam Th, huyện NC, tỉnh TH. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hà Văn Th.

Về con chung: Chị H và anh Th có một con chung là Hà Ngọc L, sinh ngày 12 tháng 7 năm 2018, hiện đang ở cùng chị hiện tại Thôn Tr, thị trấn YM, huyện YM, tỉnh HY sau khi ly hôn chị H có quan điểm trực tiếp nuôi dưỡng cháu Liễu cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi, chị H không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn là anh Hà Văn Th trình bày:

Anh công nhận lời trình bày của chị H về thời gian, địa điểm kết hôn là đúng, anh và chị H chung sống hạnh phúc đến năm 2021 do anh Th phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, từ đó vợ chồng không còn quan tâm đến nhau nữa. Chị H có yêu cầu xin ly hôn, anh Th xác định tình cảm vợ chồng không còn nhất trí ly hôn.

Về con chung: Anh và chị H có một con chung là Hà Ngọc L, sinh ngày 12 tháng 7 năm 2018, nếu ly hôn anh Th đồng ý để chị H trực tiếp nuôi con chung, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ thủ tục tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội; điểm a khoản 2 Điều 11 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, hướng dẫn một số quy định của pháp luật trong việc giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Hà Văn Th; giao con chung là Hà Ngọc Liễu cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H, anh Hà Văn Th mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Toà án thụ lý và giải quyết vụ án xác định mối quan hệ pháp luật vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị H, do bị đơn anh Th có hộ khẩu thường trú tại Thôn ST, xã MS, huyện LY, tỉnh YB. Căn cứ quan hệ pháp luật và thẩm quyền theo lãnh thổ, được quy định tại khoản 1 Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái có thẩm quyền giải quyết.

Tại phiên tòa, chị H, anh Th vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các dương sự.

[2] Đối với quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H, anh Hà Văn Th kết hôn 2019 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mai Sơn, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Việc kết hôn này tuân thủ đúng các quy định tại Điều 8, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đây là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Trong vụ án này qua lời khai của chị H, anh Th, năm 2024 chị H, anh Th phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 *" Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thuỷ, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình".* Trên thực tế vợ chồng chị H, anh Th thường xảy ra mâu thuẫn, anh Th xác nhận tình cảm vợ chồng không còn đồng ý ly hôn.

Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị H, anh Th đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó Hội đồng xét xử, xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Hà Văn Th.

[3] Về con chung: Chị H anh Th có một con chung Hà Ngọc L, sinh ngày 12 tháng 7 năm 2018, hiện đang ở cùng chị hiện tại Thôn Tr, thị trấn YM, huyện YM, tỉnh HY.Hội đồng xét xử xét thấy: Yêu cầu của chị H được trực tiếp nuôi con chung là hoàn toàn chính đáng, phù hợp với quy định của pháp luật. Sau khi anh chị ly thân, con chung đang sinh sống ổn định cùng mẹ tại thôn Thôn Tr, thị trấn YM, huyện YM, tỉnh HY. Hiện nay chị H có nơi ở và thu nhập ổn định đảm bảo cho việc nuôi con. Do đó, để đảm bảo sự ổn định trong cuộc sống sinh hoạt, học tập, cũng như không ảnh hưởng đến tâm lý của các cháu cần căn cứ vào quy định của các Điều 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cháu Hà Ngọc Liễu cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi là phù hợp. Do chị H không yêu cầu nên anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H, anh Hà Văn Th phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm a khoản 5 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; điểm a khoản 2 Điều 11 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, hướng dẫn một số quy định của pháp luật trong việc giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thi H được ly hôn với anh Hà Văn Th.

2. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Hà Ngọc L, sinh ngày 12 tháng 7 năm 2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Hà Văn Th có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 75.000,đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn)* tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000,đ *(Ba trăm nghìn đồng chẵn)* theo biên lai số: AA/2023/0001287 ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, chị H được trả lại 225.000,đ *(Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí đã tạm ứng*. Xác nhận chị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Th phải nộp 75.000,đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn)* án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm chị H, anh Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai.

5- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự".*/.*

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- Thi hành án dân sự Huyện;
- UBND xã Mai Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS,T.A,THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đỗ Quỳnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đỗ Quỳnh

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- Thi hành án dân sự Huyện;
- UBND xã Trúc Lâu;
- Các đương sự;
- Lưu HS,T.A,THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đỗ Quỳnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đỗ Quỳnh

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- Thi hành án dân sự Huyện;
- UBND xã Trúc Lâu;
- Các đương sự;
- Lưu HS,T.A,THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đỗ Quỳnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đỗ Quỳnh